

**DANH SÁCH HS - SV CÒN NỢ HỌC PHÍ HỌC KỲ 1
NĂM HỌC 2017 - 2018 ĐẾN NGÀY 15/12/2017
(Khoa CN Cơ Khí)**

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	15002895	Hoàng Minh Tâm	01/10/1997	15CĐ-CĐ1	
2	15001188	Nguyễn Tấn Thiên	03/06/1997	15CĐ-CĐ1	
3	15001119	Nguyễn Vũ Xuân Hậu	17/06/1991	15CĐ-CĐ1	
4	15002977	Dương Văn Đình	22/10/1997	15CĐ-CĐT1	
5	15001460	Hoàng Xuân Thanh	01/08/1996	15CĐ-CTM1	
6	15001366	Lê Tấn Dũng	16/11/1997	15CĐ-CTM1	
7	15001604	Võ Đức Thắng	20/11/1997	15CĐ-CTM1	
8	15002128	Cao Văn Sinh	05/09/1997	15CĐ-CTM2	
9	15002013	Dương Phong Phú	24/07/1996	15CĐ-CTM2	
10	15002100	Huỳnh Quang Như	08/10/1997	15CĐ-CTM2	
11	15002186	Lê Thanh Thảo	16/09/1997	15CĐ-CTM2	
12	15002140	Ngô Văn Sửu	06/01/1997	15CĐ-CTM2	
13	15002197	Nguyễn Anh Tuấn	19/11/1997	15CĐ-CTM2	
14	15001986	Nguyễn Hào Duy	30/12/1997	15CĐ-CTM2	
15	15002096	Nguyễn Hữu Khanh	29/09/1997	15CĐ-CTM2	
16	15002196	Nguyễn Hữu Thắng	05/08/1997	15CĐ-CTM2	
17	15002210	Nguyễn Quang Ân	08/09/1997	15CĐ-CTM2	
18	15000538	Phạm Đình Cường	16/03/1997	15CĐ-CTM2	
19	15001900	Trần Văn Hòa	16/04/1996	15CĐ-CTM2	
20	15002224	Trịnh Hữu Mến	20/8/1997	15CĐ-CTM2	
21	15002188	Trương Văn Phú	04/02/1997	15CĐ-CTM2	
22	15001911	Võ Văn Nghĩa	14/10/1997	15CĐ-CTM2	
23	15002295	Bạch Anh Tâm	25/07/1996	15CĐ-CTM3	
24	15002729	Cao Quốc Cường	02/12/1997	15CĐ-CTM4	
25	15002631	Châu Duệ Minh	15/03/1997	15CĐ-CTM4	
26	15002634	Châu Nhật Phát	15/04/1997	15CĐ-CTM4	
27	15002694	Lưu Quốc Đạt	9/10/1997	15CĐ-CTM4	
28	15002473	Nguyễn Công Minh	05/11/1996	15CĐ-CTM4	
29	15002572	Nguyễn Thanh Hùng	02/12/1997	15CĐ-CTM4	
30	15002623	Nguyễn Tiến Mạnh	17/09/1996	15CĐ-CTM4	
31	15002613	Phạm Sơn Lâm	13/10/1996	15CĐ-CTM4	
32	15002649	Trần Quang Trung	19/01/1997	15CĐ-CTM4	
33	15002950	Phạm Bá Trung	21/08/1997	15CĐ-CTM5	
34	15002896	Trần Nhật Duy	27/02/1996	15CĐ-CTM5	
35	15003129	Võ Thành Trí	11/12/1997	15CĐ-CTM5	
36	15003407	Kiều Công Danh	24/03/1998	15TCN-CKL	
37	15003478	Võ Duy Luân	10/01/2000	15TCN-CKL	
38	16000180	Lê Tấn Đạt	17/05/1994	16CĐ-CĐ1	
39	16001759	Lê Văn Trường	26/02/1998	16CĐ-CĐ1	
40	16003724	Nguyễn Công Luân	14/11/1996	16CĐ-CĐ1	
41	16003209	Nguyễn Đức Chi	28/01/1995	16CĐ-CĐ1	
42	16000932	Trương Phúc Hậu	04/07/1998	16CĐ-CĐ1	
43	16003470	Lê Văn Thảo	09/05/1998	16CĐ-CĐT1	
44	16003169	Ngô Hoài Thương	29/05/1996	16CĐ-CĐT1	
45	16003044	Nguyễn Minh Thái	21/10/1998	16CĐ-CĐT1	
46	16003610	Nguyễn Tấn Lộc	04/11/1997	16CĐ-CĐT1	
47	16003333	Nguyễn Văn Đầu	10/01/1997	16CĐ-CĐT1	
48	16001210	Nguyễn Hữu Thi	22/11/1998	16CĐ-CNC1	
49	16001080	Trần Xuân Phúc	04/01/1996	16CĐ-CNC1	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
50	16000908	Cao Tiến Đạt	16/06/1998	16CĐ-CTM1	
51	16002418	Lương Kiến Quốc	30/07/1998	16CĐ-CTM1	
52	16000662	Nguyễn Hữu Trung	07/04/1997	16CĐ-CTM1	
53	16000405	Nguyễn Văn Lập	04/10/1995	16CĐ-CTM1	
54	16002526	Phạm Cung Diễm	03/09/1998	16CĐ-CTM1	
55	16002215	Trần Vinh Quang	30/10/1998	16CĐ-CTM1	
56	16002619	Hoàng Văn Hùng	14/12/1998	16CĐ-CTM2	
57	16002315	Huỳnh Minh Vương	09/02/1998	16CĐ-CTM2	
58	16002879	Lê Đại Quang	29/10/1997	16CĐ-CTM2	
59	16002819	Lê Văn Dân	10/06/1997	16CĐ-CTM2	
60	16002800	Lưu Đức Hào	22/12/1998	16CĐ-CTM2	
61	16002754	Lưu Trọng Nghĩa	31/12/1998	16CĐ-CTM2	
62	16002519	Nguyễn Anh Vũ	20/07/1996	16CĐ-CTM2	
63	16002848	Nguyễn Đình Thuận	06/05/1998	16CĐ-CTM2	
64	16002791	Nguyễn Tuấn Kiệt	23/12/1998	16CĐ-CTM2	
65	16003077	Nguyễn Văn Hậu	22/10/1997	16CĐ-CTM2	
66	16002810	Phạm Viết Thành Đạt	13/12/1998	16CĐ-CTM2	
67	16001707	Trần Cao Sơn	09/09/1998	16CĐ-CTM2	
68	16002858	Trần Quang Phụng	14/01/1998	16CĐ-CTM2	
69	16003280	Bình Minh Nhân	27/06/1998	16CĐ-CTM3	
70	16001219	Đặng Trần Hồng Nhựt	18/04/1997	16CĐ-CTM3	
71	16003401	Đào Hồng Phúc	16/09/1998	16CĐ-CTM3	
72	16003307	Đỗ Gia Kiệt	09/08/1998	16CĐ-CTM3	
73	16003564	K' Nguyễn Ngọc Trường Sơn	09/10/1998	16CĐ-CTM3	
74	16002916	Nguyễn Đức Anh Tuấn	28/02/1998	16CĐ-CTM3	
75	16003331	Nguyễn Văn Trọng	06/02/1998	16CĐ-CTM3	
76	16003155	Nông Văn Thương	13/09/1997	16CĐ-CTM3	
77	16003545	Phạm Hải Triều	22/09/1996	16CĐ-CTM3	
78	16003492	Tai Quang Nhật	13/10/1997	16CĐ-CTM3	
79	16003225	Trương Minh Tâm	26/09/1998	16CĐ-CTM3	
80	16002935	Vũ Nguyễn Nhật Huy	25/02/1998	16CĐ-CTM3	
81	16002774	Lại Văn Tuấn	27/07/1996	16CĐ-CTM4	
82	16002141	Nguyễn Hữu Minh Thành	19/09/1997	16CĐ-CTM4	
83	16001149	Phạm Ngọc Tuy	19/02/1996	16CĐ-CTM4	
84	16001394	Châu Nhựt Trường	04/09/1993	16CĐ-CTM5	
85	16001312	Lê Trọng Khang	02/04/1998	16CĐ-CTM5	
86	16003740	Nguyễn Phạm Nhựt Phạm	18/05/1998	16CĐ-CTM5	
87	16000439	Bành Phú Tiến	28/12/2001	16TCN-CKL	
88	16003092	Nguyễn Quang Tiến	15/03/1998	16TCN-CKL	
89	16003208	Phan Hoàng Đại Tiến	22/09/1999	16TCN-CKL	
90	17002965	Đặng Bảo Qui	10/09/1999	17C1-BCN1	
91	17003878	Đặng Thành Nhân	11/03/1999	17C1-BCN1	
92	17002487	Hồ Hiệp Thịnh	17/04/1999	17C1-BCN1	
93	17003406	Hồ Quách Tinh	08/08/1999	17C1-BCN1	
94	17002728	Huỳnh Phát Triển	20/11/1999	17C1-BCN1	
95	17002963	Huỳnh Vũ Linh	01/02/1999	17C1-BCN1	
96	17002727	Lưu Hồng Phúc	10/08/1999	17C1-BCN1	
97	17002202	Nguyễn Duy Tân	19/02/1999	17C1-BCN1	
98	17002000	Nguyễn Hữu Thành	17/03/1998	17C1-BCN1	
99	17001874	Nguyễn Nhật Thiên	30/12/1999	17C1-BCN1	
100	17004385	Nguyễn Văn Nghi	01/04/1998	17C1-BCN1	
101	17002444	Phạm Đức Thống	27/02/1999	17C1-BCN1	
102	17001944	Phạm Tấn Phát	11/06/1999	17C1-BCN1	
103	17003336	Phạm Trung Hậu	18/10/1999	17C1-BCN1	
104	17002443	Trần Gia Huy	12/01/1998	17C1-BCN1	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
105	17001957	Trần Hoàng Huy	22/04/1999	17C1-BCN1	
106	17004773	Trương Đăng Triều	06/04/1997	17C1-BCN1	
107	17003510	Trương Thành Đông	15/06/1999	17C1-BCN1	
108	17004700	Võ Thành Danh	11/01/1998	17C1-BCN1	
109	17004611	Bạch Đức Khoa	05/02/1996	17C1-CCK1	
110	17001294	Châu Trần Quốc Bảo	29/08/1999	17C1-CCK1	
111	17001363	Giả Đăng Khoa	14/12/1999	17C1-CCK1	
112	17001295	Huỳnh Ngọc Khánh	07/05/1999	17C1-CCK1	
113	17000803	Lê Anh Vũ	16/03/1990	17C1-CCK1	
114	17001304	Lê Nguyễn Anh Long	11/05/1999	17C1-CCK1	
115	17004759	Lê Thiện Nhân	20/10/1998	17C1-CCK1	
116	17000935	Nguyễn Bách Huy Hùng	21/07/1999	17C1-CCK1	
117	17001202	Nguyễn Đăng Quốc Anh	05/05/1998	17C1-CCK1	
118	17001282	Nguyễn Hoài Nam	29/10/1998	17C1-CCK1	
119	17001281	Nguyễn Hữu Tâm	11/09/1998	17C1-CCK1	
120	17003388	Nguyễn Thái An	05/04/1998	17C1-CCK1	
121	17000959	Nguyễn Thanh Hậu	28/02/1998	17C1-CCK1	
122	17001204	Phạm Đăng Hoàng Thái	02/07/1999	17C1-CCK1	
123	17000290	Phạm Hồng Thắng	06/5/1997	17C1-CCK1	
124	17004210	Phạm Thanh Long	07/06/1999	17C1-CCK1	
125	17001184	Trần Anh Tuấn	26/10/1993	17C1-CCK1	
126	17001093	Trần Hoàng Vĩnh	12/03/1999	17C1-CCK1	
127	17001203	Trần Thiên Tường	28/08/1997	17C1-CCK1	
128	17000748	Trần Văn Cường	02/04/1996	17C1-CCK1	
129	17001385	Trần Văn Trị	10/12/1999	17C1-CCK1	
130	17000838	Vũ Xuân Thắng	23/10/1998	17C1-CCK1	
131	17001477	Bùi Công Chương	21/04/1999	17C1-CCK2	
132	17004726	Bùi Quốc An	28/08/1998	17C1-CCK2	
133	17001769	Châu Tuấn Thanh	02/11/1999	17C1-CCK2	
134	17001848	Đặng Hồ Phong	02/03/1998	17C1-CCK2	
135	17001547	Đinh Thiên Hoàng	26/09/1998	17C1-CCK2	
136	17001720	Hồ Minh Kiệt	08/01/1999	17C1-CCK2	
137	17004885	Huỳnh Khánh	01/04/1999	17C1-CCK2	
138	17001648	Huỳnh Minh Nhật	05/01/1998	17C1-CCK2	
139	17001530	Lê Hồng Sơn	29/12/1999	17C1-CCK2	
140	17001858	Lê Quang Vui	06/12/1999	17C1-CCK2	
141	17001615	Lê Thừa Trung	02/03/1999	17C1-CCK2	
142	17001488	Ngô Anh Minh	11/11/1998	17C1-CCK2	
143	17001590	Ngô Hồng Phong	28/03/1998	17C1-CCK2	
144	17001660	Nguyễn Anh Tuấn	26/09/1997	17C1-CCK2	
145	17004766	Nguyễn Đức Duy	08/08/1998	17C1-CCK2	
146	17001739	Nguyễn Duy Linh	24/02/1999	17C1-CCK2	
147	17004886	Nguyễn Huỳnh Nhật Nam	26/06/1999	17C1-CCK2	
148	17001538	Nguyễn Minh Sang	22/08/1999	17C1-CCK2	
149	17001871	Nguyễn Quốc Bảo	25/08/1999	17C1-CCK2	
150	17001434	Nguyễn Thanh Phi	15/10/1999	17C1-CCK2	
151	17001836	Nguyễn Thành Sứ	04/04/1999	17C1-CCK2	
152	17001426	Nguyễn Thị Huỳnh Như	10/10/1999	17C1-CCK2	
153	17001757	Nguyễn Tiến Anh	16/03/1999	17C1-CCK2	
154	17001654	Nguyễn Trần Huy Thịnh	16/02/1999	17C1-CCK2	
155	17001556	Phạm Ngọc Sơn	13/11/1999	17C1-CCK2	
156	17001546	Phạm Thế Huy	10/10/1999	17C1-CCK2	
157	17001655	Thiều Văn Trường	13/04/1998	17C1-CCK2	
158	17004550	Trần Đức Anh Tuấn	02/06/1997	17C1-CCK2	
159	17001837	Trần Hồ Nhật Thiên	18/09/1999	17C1-CCK2	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
160	17004712	Huỳnh Hoàng Bảo	22/02/1998	17C1-CCK3	
161	17004839	Lê Vũ Thắng	21/09/1998	17C1-CCK3	
162	17004628	Nguyễn Hoài Phú	15/12/1997	17C1-CCK3	
163	17002001	Nguyễn Minh Quang	09/11/1999	17C1-CCK3	
164	17004184	Nguyễn Quốc Dương	06/03/1999	17C1-CCK3	
165	17002087	Nguyễn Văn Thuận	30/09/1999	17C1-CCK3	
166	17002787	Phạm Văn Trọng Tín	15/01/1998	17C1-CCK3	
167	17001907	Trần Ngọc Ven	26/01/1999	17C1-CCK3	
168	17002476	Bùi Đức Tân	07/09/1999	17C1-CCK4	
169	17002348	Bùi Lê Toàn Trí	10/06/1999	17C1-CCK4	
170	17002499	Dương Đại Huy Hoàng	25/10/1998	17C1-CCK4	
171	17002349	Lê Hoàng Phi	02/05/1999	17C1-CCK4	
172	17002527	Lưu Gia Hậu	03/01/1998	17C1-CCK4	
173	17002302	Nguyễn Công Danh	31/03/1998	17C1-CCK4	
174	17002347	Nguyễn Lâm Trường	15/05/1999	17C1-CCK4	
175	17002290	Nguyễn Trọng Tài	14/10/1999	17C1-CCK4	
176	17002575	Nguyễn Văn Hoàng	12/07/1999	17C1-CCK4	
177	17002451	Nguyễn Văn Lâm	18/02/1999	17C1-CCK4	
178	17002211	Nguyễn Văn Tú	07/03/1999	17C1-CCK4	
179	17002475	Phạm Thanh Toàn	30/10/1999	17C1-CCK4	
180	17002424	Phạm Thanh Tuấn	09/09/1998	17C1-CCK4	
181	17002474	Phạm Văn Phú	28/03/1999	17C1-CCK4	
182	17002423	Phạm Xuân Đức	13/11/1999	17C1-CCK4	
183	17004211	Tạ Văn Anh	27/12/1999	17C1-CCK4	
184	17002805	Dương Công Quốc Trường	25/05/1999	17C1-CCK5	
185	17002795	Huỳnh Võ Kim Đức	20/04/1998	17C1-CCK5	
186	17002685	Lê Minh Trí	15/07/1998	17C1-CCK5	
187	17002789	Nguyễn Quang Phát	25/03/1999	17C1-CCK5	
188	17002732	Ôn Hải Thành	09/10/1999	17C1-CCK5	
189	17002829	Võ Đoàn Quang Huy	24/10/1999	17C1-CCK5	
190	17002916	Bình Đăng Quyền	06/09/1998	17C1-CCK6	
191	17003018	Bùi Anh Khoa	30/10/1999	17C1-CCK6	
192	17004639	Dương Thanh Sơn	10/12/1999	17C1-CCK6	
193	17002865	Lâm Nguyễn Phước Hậu	29/04/1999	17C1-CCK6	
194	17003000	Lâm Nhật Tân	26/08/1998	17C1-CCK6	
195	17003005	Lê Bảo Tường	17/07/1999	17C1-CCK6	
196	17003006	Lê Quốc Quang	29/06/1999	17C1-CCK6	
197	17002984	Lê Thanh Tới	05/02/1999	17C1-CCK6	
198	17002918	Lê Văn Quang	20/12/1999	17C1-CCK6	
199	17003045	Mai Văn Tiến	20/11/1999	17C1-CCK6	
200	17002935	Ngô Đỗ Tuấn Anh	10/01/1998	17C1-CCK6	
201	17003003	Nguyễn Bách Huy	20/03/1999	17C1-CCK6	
202	17002981	Nguyễn Bảo Chiêu	07/03/1999	17C1-CCK6	
203	17002986	Nguyễn Chánh Lý	26/03/1999	17C1-CCK6	
204	17002987	Nguyễn Chí Thanh	03/12/1999	17C1-CCK6	
205	17002905	Nguyễn Công Minh	01/09/1998	17C1-CCK6	
206	17002943	Nguyễn Hữu Chiến	10/04/1999	17C1-CCK6	
207	17002980	Nguyễn Hữu Lộc	06/01/1998	17C1-CCK6	
208	17003074	Nguyễn Lê Lâm	12/10/1999	17C1-CCK6	
209	17002999	Nguyễn Minh Trung	22/03/1997	17C1-CCK6	
210	17002894	Nguyễn Phạm Vân Trung	05/03/1998	17C1-CCK6	
211	17002907	Nguyễn Phúc Thịnh	19/11/1999	17C1-CCK6	
212	17004313	Nguyễn Phương Nam	22/11/1999	17C1-CCK6	
213	17002885	Nguyễn Trọng Anh	09/01/1999	17C1-CCK6	
214	17004728	Nguyễn Trung Kiên	23/03/1999	17C1-CCK6	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
215	17003051	Nguyễn Văn Bảo	09/03/1999	17C1-CCK6	
216	17002939	Nguyễn Văn Thân	17/08/1999	17C1-CCK6	
217	17003025	Phạm Chế Thư	20/01/1998	17C1-CCK6	
218	17004288	Phạm Minh Nhựt	26/04/1998	17C1-CCK6	
219	17003053	Phạm Phú Phúc	01/03/1999	17C1-CCK6	
220	17002936	Phạm Quốc Toàn	26/08/1999	17C1-CCK6	
221	17003017	Phạm Văn Duy	12/03/1999	17C1-CCK6	
222	17003044	Phạm Vũ	16/10/1999	17C1-CCK6	
223	17002948	Phan Văn Kiệt	20/07/1999	17C1-CCK6	
224	17002960	Sơn Minh Phúc	18/02/1999	17C1-CCK6	
225	17003001	Trần Anh Hoàng	19/05/1999	17C1-CCK6	
226	17002990	Trần Minh Đức	14/01/1999	17C1-CCK6	
227	17003103	Trần Minh Phú	28/07/1999	17C1-CCK6	
228	17003065	Võ Văn Đức	11/08/1998	17C1-CCK6	
229	17002892	Vũ Ngọc Lâm	17/08/1999	17C1-CCK6	
230	17003154	Lê Đình Long	14/06/1998	17C1-CCK7	
231	17003313	Lê Hữu Tâm	06/12/1998	17C1-CCK7	
232	17003360	Lê Thành Phát	26/11/1999	17C1-CCK7	
233	17003173	Lê Trương Quốc Trân	12/01/1999	17C1-CCK7	
234	17004703	Lê Tứ Nguyễn	09/11/1998	17C1-CCK7	
235	17003293	Nguyễn Anh Tài	24/04/1999	17C1-CCK7	
236	17003130	Nguyễn Đức Chinh	20/01/1999	17C1-CCK7	
237	17003350	Nguyễn Đức Huy	18/05/1999	17C1-CCK7	
238	17004514	Nguyễn Hải Anh	29/11/1997	17C1-CCK7	
239	17004587	Nguyễn Lê Phước Thành	14/07/1994	17C1-CCK7	
240	17003519	Nguyễn Minh Phương	21/01/1999	17C1-CCK7	
241	17003164	Nguyễn Nhựt Linh	20/01/1998	17C1-CCK7	
242	17003150	Nguyễn Tấn Tài	18/12/1999	17C1-CCK7	
243	17003314	Nguyễn Thành Ái	23/10/1999	17C1-CCK7	
244	17003189	Nguyễn Trọng Nhân	20/03/1999	17C1-CCK7	
245	17003215	Tô Thành Trung	16/06/1999	17C1-CCK7	
246	17003450	Trần Huy	08/10/1998	17C1-CCK7	
247	17003218	Trần Văn Thịnh	14/07/1999	17C1-CCK7	
248	17003198	Võ Minh Hưng	25/07/1999	17C1-CCK7	
249	17003240	Vũ Duy Tiến	24/10/1999	17C1-CCK7	
250	17003833	Bùi Nguyễn Lâm Phương	07/05/1999	17C1-CCK8	
251	17003942	Đinh Thanh Sơn	18/10/1999	17C1-CCK8	
252	17003700	Đỗ Ngọc Hải	08/10/1999	17C1-CCK8	
253	17003775	Đỗ Văn Thường	19/12/1998	17C1-CCK8	
254	17003799	Đoàn Trung Tín	26/04/1999	17C1-CCK8	
255	17004012	Hồ Phạm Thế An	05/01/1999	17C1-CCK8	
256	17003972	Hoàng Anh Thuận	02/04/1999	17C1-CCK8	
257	17003929	Hoàng Trọng Tuấn	10/04/1999	17C1-CCK8	
258	17003690	Lạc Thiên Trí	12/10/1998	17C1-CCK8	
259	17003707	Lê Hoài Luân	25/07/1999	17C1-CCK8	
260	17003714	Ngô Chánh	17/01/1998	17C1-CCK8	
261	17003589	Nguyễn Hữu Thịnh	13/10/1999	17C1-CCK8	
262	17003680	Nguyễn Hữu Trọng	19/11/1999	17C1-CCK8	
263	17003817	Nguyễn Lê Anh Vũ	12/09/1999	17C1-CCK8	
264	17003761	Nguyễn Phúc Thịnh	09/02/1999	17C1-CCK8	
265	17003683	Nguyễn Tấn Vũ	08/07/1999	17C1-CCK8	
266	17003999	Phạm Trần Nhật Huy	22/07/1999	17C1-CCK8	
267	17004737	Trần Hoàng Công Tú	15/09/1999	17C1-CCK8	
268	17004324	Trần Huỳnh Thanh Phong	09/12/1999	17C1-CCK8	
269	17003602	Trần Tuấn Bảo	31/05/1999	17C1-CCK8	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
270	17003815	Võ Thành Cảnh	16/06/1999	17C1-CCK8	
271	17003802	Vũ Duy Phương	01/01/1998	17C1-CCK8	
272	17003801	Vũ Quốc Hiền	18/05/1998	17C1-CCK8	
273	17004159	Đặng Tiến Hưng	24/09/1998	17C1-CCK9	
274	17004164	Đào Thanh Bình	09/07/1997	17C1-CCK9	
275	17004335	K' Trí	06/11/1998	17C1-CCK9	
276	17004756	Lê Hoàng Thái	23/01/1998	17C1-CCK9	
277	17004095	Lê Minh Chiến	25/11/1996	17C1-CCK9	
278	17004124	Lê Minh Nhật	16/01/1998	17C1-CCK9	
279	17004044	Lê Minh Tiến	04/01/1998	17C1-CCK9	
280	17004021	Lương Minh Nhật	03/03/1999	17C1-CCK9	
281	17004450	Mai Quốc Cường	26/06/1999	17C1-CCK9	
282	17004469	Ngô Minh Hoàng	10/11/1999	17C1-CCK9	
283	17004521	Ngô Tân Trí	22/10/1998	17C1-CCK9	
284	17004138	Nguyễn Gia Hưng	17/04/1999	17C1-CCK9	
285	17004357	Nguyễn Hồng Thiên Phú	08/12/1997	17C1-CCK9	
286	17001878	Nguyễn Ngọc Sang	20/07/1999	17C1-CCK9	
287	17004140	Nguyễn Quốc Khánh	02/09/1999	17C1-CCK9	
288	17004673	Nguyễn Văn Hậu	15/08/1998	17C1-CCK9	
289	17004290	Nguyễn Văn Tuấn	04/03/1999	17C1-CCK9	
290	17004299	Phạm Hoàng Việt	20/03/1999	17C1-CCK9	
291	17004353	Phạm Minh Phú	25/05/1998	17C1-CCK9	
292	17004052	Phạm Tuấn Hoàng	25/12/1998	17C1-CCK9	
293	17003993	Phạm Văn Tình	14/06/1997	17C1-CCK9	
294	17004047	Phan Minh Tuấn	15/10/1999	17C1-CCK9	
295	17004489	Phan Vũ Luân	06/01/1998	17C1-CCK9	
296	17004292	Trần Nguyễn Nhất Sinh	27/07/1999	17C1-CCK9	
297	17003743	Trần Thanh Chí Linh	29/08/1999	17C1-CCK9	
298	17003994	Trần Xuân Hiệp	22/02/1999	17C1-CCK9	
299	17004149	Trương Trọng Hoài	25/07/1999	17C1-CCK9	
300	17004400	Vô Minh Khang	04/04/1997	17C1-CCK9	
301	17004855	Đỗ Văn Minh	18/03/1998	17C1-CKL1	
302	17003505	Lê Đình Dương	29/04/1999	17C1-CKL1	
303	17003995	Lê Thanh Nhân	15/11/1997	17C1-CKL1	
304	17004075	Mai Chí Đạt	02/12/1999	17C1-CKL1	
305	17004355	Nguyễn Chí Thiện	08/12/1999	17C1-CKL1	
306	17002288	Nguyễn Hoàng Tân	06/06/1999	17C1-CKL1	
307	17002770	Nguyễn Hữu Hiếu	14/02/1999	17C1-CKL1	
308	17004076	Nguyễn Ngọc Thiện	01/08/1999	17C1-CKL1	
309	17004797	Nguyễn Trung Kiên	28/02/1997	17C1-CKL1	
310	17004434	Nguyễn Văn Cường	17/06/1994	17C1-CKL1	
311	17002026	Nguyễn Xuân Hậu	27/12/1998	17C1-CKL1	
312	17004931	Phạm Đình Chuẩn	02/10/1994	17C1-CKL1	
313	17004799	Trần Thế Sang	28/09/1997	17C1-CKL1	
314	17003484	Vô Dương Vĩnh Thịnh	01/07/1983	17C1-CKL1	
315	17004845	Võ Thành Đạt	08/06/1995	17C1-CKL1	
316	17002176	Đoàn Lê Hiếu Nghĩa	04/09/1999	17C1-CTM1	
317	17002182	Dương Quốc Sang	30/09/1999	17C1-CTM1	
318	17002233	Lê Đặng Cao Nguyên	04/07/1999	17C1-CTM1	
319	17001284	Lê Văn Hùng	22/03/1996	17C1-CTM1	
320	17001817	Lý Kiến Phát	14/04/1999	17C1-CTM1	
321	17002180	Nguyễn Hoàng Sang	02/04/1999	17C1-CTM1	
322	17002244	Nguyễn Minh Quân	09/04/1995	17C1-CTM1	
323	17002108	Nguyễn Minh Tuấn	06/08/1999	17C1-CTM1	
324	17003840	Nguyễn Tuấn Kiệt	09/11/1999	17C1-CTM1	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
325	17001873	Nguyễn Văn Tú	06/04/1999	17C1-CTM1	
326	17002277	Phạm Anh Dũng	23/03/1999	17C1-CTM1	
327	17002020	Phan Nguyễn Minh Trí	08/01/1997	17C1-CTM1	
328	17002777	Phan Thành Sang	20/08/1999	17C1-CTM1	
329	17001098	Phan Văn Phú	12/01/1999	17C1-CTM1	
330	17001956	Trần Minh Tâm	08/06/1999	17C1-CTM1	
331	17001965	Trương Đăng Khoa	12/10/1998	17C1-CTM1	
332	17000900	Việt Huỳnh Minh	19/05/1999	17C1-CTM1	
333	17001357	Vũ Minh Tuyền	22/07/1999	17C1-CTM1	
334	17002825	Hồ Anh Việt	29/05/1998	17C1-CTM2	
335	17003348	Huỳnh Thanh Nhã	29/03/1999	17C1-CTM2	
336	17002337	Lại Xuân Duy	01/08/1999	17C1-CTM2	
337	17002967	Lê Chiêu Danh	27/07/1999	17C1-CTM2	
338	17002365	Lê Huỳnh Minh Thuận	16/12/1999	17C1-CTM2	
339	17002457	Lữ Lý Hoài	06/05/1999	17C1-CTM2	
340	17002612	Nguyễn Duy Dương	18/09/1999	17C1-CTM2	
341	17003233	Nguyễn Hoàng Phúc	04/02/1999	17C1-CTM2	
342	17002849	Nguyễn Lê Như Thạch	26/04/1999	17C1-CTM2	
343	17002369	Nguyễn Tấn Duy	18/08/1999	17C1-CTM2	
344	17003111	Nguyễn Thành Đạt	29/04/1999	17C1-CTM2	
345	17002656	Nguyễn Thanh Trinh	07/07/1998	17C1-CTM2	
346	17002815	Nguyễn Thế Hưng	14/09/1999	17C1-CTM2	
347	17003149	Nguyễn Trần Công Chương	08/01/1998	17C1-CTM2	
348	17002920	Phan Hữu Khánh	13/01/1999	17C1-CTM2	
349	17002863	Phan Thanh Phong	20/04/1998	17C1-CTM2	
350	17003621	Trần Bạch Long	07/05/1999	17C1-CTM2	
351	17002557	Trần Thịnh Phong	26/05/1998	17C1-CTM2	
352	17002818	Trần Tú Văn	23/04/1999	17C1-CTM2	
353	17002779	Trần Văn Vũ	13/11/1997	17C1-CTM2	
354	17004090	Cao Đại Tài	11/11/1998	17C1-CTM3	
355	17004471	Dương Ngọc Cơ	09/08/1998	17C1-CTM3	
356	17004572	Lý Minh Nghĩa	06/07/1998	17C1-CTM3	
357	17004625	Mai Thanh Ân	18/05/1999	17C1-CTM3	
358	17004364	Nguyễn Duy Sơn	13/12/1999	17C1-CTM3	
359	17002941	Nguyễn Khải	20/05/1999	17C1-CTM3	
360	17004490	Nguyễn Thành Đạt	19/06/1999	17C1-CTM3	
361	17004790	Nguyễn Thanh Quang	02/09/1994	17C1-CTM3	
362	17004020	Nguyễn Văn Bình	11/01/1999	17C1-CTM3	
363	17004233	Trương Thanh Hậu	28/06/1996	17C1-CTM3	
364	17004035	Võ Cao Lương	20/11/1998	17C1-CTM3	
365	17000518	Chao Nhuận Phát	24/06/2002	17T4-CCK1	
366	17000728	Đặng Hào Phú	22/01/2002	17T4-CCK1	
367	17000235	Đào Huỳnh Minh Nhựt	23/03/2002	17T4-CCK1	
368	17000723	Đinh Thanh Bình	12/09/2002	17T4-CCK1	
369	17000486	Đỗ Tiến Sỹ	25/09/2002	17T4-CCK1	
370	17000714	Hồ Viết Đại	11/06/2002	17T4-CCK1	
371	17000155	Hoàng Trọng Tấn	08/1/2002	17T4-CCK1	
372	17000508	Huỳnh Hoàng Hiếu	4/4/2002	17T4-CCK1	
373	17004316	Huỳnh Thái Bảo Duy	18/02/2002	17T4-CCK1	
374	17004345	Lê Công Trường	10/09/2001	17T4-CCK1	
375	17000189	Lý Vĩ Đường	04/01/2002	17T4-CCK1	
376	17000251	Nguyễn Đại Long	11/11/2002	17T4-CCK1	
377	17000484	Nguyễn Đoàn Quốc Bảo	24/04/2002	17T4-CCK1	
378	17000876	Nguyễn Hoàng Huy	04/11/2002	17T4-CCK1	
379	17002866	Nguyễn Hoàng Nam	10/05/2002	17T4-CCK1	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
380	17000042	Nguyễn Huỳnh Chí Nghĩa	29/8/2002	17T4-CCK1	
381	17000605	Nguyễn Huỳnh Đình Hoàng	24/02/2002	17T4-CCK1	
382	17004452	Nguyễn Lý Hải	10/05/2002	17T4-CCK1	
383	17000603	Nguyễn Minh Hân	23/12/2002	17T4-CCK1	
384	17000675	Nguyễn Minh Huy	20/06/2002	17T4-CCK1	
385	17000608	Nguyễn Minh Tiến	09/09/2002	17T4-CCK1	
386	17004225	Nguyễn Ngọc Hải	05/04/2001	17T4-CCK1	
387	17004191	Nguyễn Tấn Bảo	15/10/2002	17T4-CCK1	
388	17000239	Nguyễn Tấn Luân	17/12/2002	17T4-CCK1	
389	17000005	Nguyễn Thanh Nhân	12/10/2001	17T4-CCK1	
390	17000493	Nguyễn Thành Nhân	09/01/2002	17T4-CCK1	
391	17004484	Nguyễn Xuân Phương	06/11/2002	17T4-CCK1	
392	17000718	Phạm Phước Lợi	30/08/2002	17T4-CCK1	
393	17000026	Phạm Thanh Bình	30/12/2002	17T4-CCK1	
394	17002342	Phan Thanh Huy	07/10/2002	17T4-CCK1	
395	17000606	Tạ Công Tiến Phát	23/06/2002	17T4-CCK1	
396	17000151	Tô Nguyễn Quang Đại	13/8/2002	17T4-CCK1	
397	17000566	Trần Công Quốc	14/04/2002	17T4-CCK1	
398	17000645	Trần Duy Khôi	27/11/2002	17T4-CCK1	
399	17004637	Trần Ngọc Hoàng	22/12/2000	17T4-CCK1	
400	17000356	Trần Thanh Hoàng	02/05/1998	17T4-CCK1	
401	17000602	Trần Tuấn Khang	11/11/2002	17T4-CCK1	
402	17000498	Vô Tân Khoa	10/10/2002	17T4-CCK1	
403	17000163	Vô Thành Trí	07/11/2002	17T4-CCK1	
404	17001283	Đỗ Duy Khang	17/05/2002	17T4-CCK2	
405	17001861	Hồ Bảo Toàn	26/11/1995	17T4-CCK2	
406	17001825	Lâm Ngọc Vương	12/12/2002	17T4-CCK2	
407	17003882	Lê Thanh Trà	14/09/2002	17T4-CCK2	
408	17001587	Ngô Minh Tuấn	28/02/2001	17T4-CCK2	
409	17000879	Nguyễn Huỳnh Hữu Phúc	16/11/2001	17T4-CCK2	
410	17001588	Nguyễn Minh Khang	09/09/2002	17T4-CCK2	
411	17001798	Nguyễn Phú Thái	25/08/2001	17T4-CCK2	
412	17001311	Nguyễn Thanh Tú	27/11/2002	17T4-CCK2	
413	17001016	Nguyễn Văn Thương	26/01/2002	17T4-CCK2	
414	17001480	Thái Thành Nhân	09/11/2002	17T4-CCK2	
415	17001751	Trần Hoàng Anh Kiệt	09/04/2002	17T4-CCK2	
416	17001285	Trần Hoàng Phúc Duy	01/01/2001	17T4-CCK2	
417	17001548	Trần Văn Thắng	14/07/2002	17T4-CCK2	
418	17001592	Từ Tấn Đạt	11/11/2000	17T4-CCK2	
419	17004298	Vô Minh Trí	29/07/2001	17T4-CCK2	
420	17002889	Vũ Thanh Sang	04/09/2000	17T4-CCK2	
421	17003858	Chu Đức Hùng	15/03/2001	17T4-CKL1	
422	17000343	Đỗ Tiến Mạnh	26/4/1998	17T4-CKL1	
423	17002615	Hồ Quảng Tân	19/11/2000	17T4-CKL1	
424	17004833	Hoàng Trung Nghĩa	06/06/2001	17T4-CKL1	
425	17001551	Huỳnh Hoàng Minh	23/06/2002	17T4-CKL1	
426	17000654	Huỳnh Ngọc Thanh Khiết	26/08/2002	17T4-CKL1	
427	17001454	Kim Thành An	26/11/2002	17T4-CKL1	
428	17001101	Lê Minh Hiếu	08/11/2002	17T4-CKL1	
429	17000040	Lê Ngọc Hùng	12/11/2002	17T4-CKL1	
430	17002696	Lê Quốc Trung	02/06/2002	17T4-CKL1	
431	17000068	Ngô Phạm Đăng Khoa	25/8/2001	17T4-CKL1	
432	17004461	Nguyễn Đình Quang Thắng	14/09/2002	17T4-CKL1	
433	17000694	Nguyễn Dương Tấn Phong	12/04/2002	17T4-CKL1	
434	17002899	Nguyễn Hoàng Thảo	30/08/2000	17T4-CKL1	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
435	17003295	Nguyễn Hữu Việt	30/09/2000	17T4-CKL1	
436	17000276	Nguyễn Mạnh Tuấn	16/5/2002	17T4-CKL1	
437	17000601	Nguyễn Quốc Bảo	20/05/2002	17T4-CKL1	
438	17000184	Nguyễn Sỹ Tài	31/8/2002	17T4-CKL1	
439	17000301	Nguyễn Thế Nhựt	14/5/1995	17T4-CKL1	
440	17002691	Phạm Thanh Tâm	09/06/1999	17T4-CKL1	
441	17003485	Trần Anh Kiệt	20/05/2002	17T4-CKL1	
442	17000099	Trần Nguyễn Phương Thanh	15/8/2000	17T4-CKL1	
443	17003491	Trương Đức Mạnh	16/11/2002	17T4-CKL1	
444	17000488	Vũ Đức Mạnh	03/02/2002	17T4-CKL1	
Tổng cộng: 444 HS - SV					